

# 60 NĂM KÝ HIỆP ĐỊNH 1954 VỀ ĐÔNG DƯƠNG VĂN BẢN PHÁP LÝ QUAN TRỌNG KHẲNG ĐỊNH CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM VỚI HOÀNG SA, TRƯỜNG SA

NGUYỄN VĂN THANH

Cách đây 60 năm, sau chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy, ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơnevơ (Genève) 1954, khôi phục hòa bình ở Đông Dương, bãi bỏ quyền cai trị của người Pháp, công nhận nền độc lập của ba quốc gia Việt Nam, Lào và Campuchia, chính thức chấm dứt chế độ thực dân Pháp tại Đông Dương đã được ký kết.

Hội nghị quốc tế Giơnevơ là hội nghị cấp ngoại trưởng, có sự tham gia của Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và các nước hữu quan. Phái đoàn Việt Nam do Phó Thủ Tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Văn Đồng dẫn đầu, chính thức được mời họp từ ngày 8/5/1954.

Đoàn đại biểu ta đến hội nghị với tư thế của người chiến thắng như báo chí của Quốc tế đã bình luận: Đã từ “Tám thảm đỏ Điện Biên Phủ” hiên ngang bước vào “Tám thảm xanh” phủ trên bàn đàm phán của lâu đài dân tộc ở Giơnevơ. Tiếng nói chính nghĩa và thế mạnh của Việt Nam trên chiến trường, nhất là sau chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” là những nhân tố quan trọng trên bàn hội nghị. Lập trường cơ bản của Việt Nam là hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ. Nước Pháp phải công nhận chủ quyền độc lập của Việt Nam, Lào, Campuchia. Vấn đề thống nhất nước Việt Nam phải do nhân dân Việt Nam tự quyết định, không có sự can thiệp của nước ngoài... Những đề nghị hợp tình hợp lý của đoàn đại biểu Việt Nam đã được dư luận ở chính nước Pháp và trên thế giới đồng tình ủng hộ. Trong phiên họp toàn

thể lần thứ hai, Đồng chí Phạm Văn Đồng, Trưởng đoàn đại biểu ta, ngày 10/5/1954, đưa ra giải pháp 8 điểm. Trong đó:

1. Pháp thừa nhận chủ quyền và độc lập của Việt Nam trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam cũng như thừa nhận độc lập chủ quyền của Lào và Campuchia.

2. Ký kết hiệp định về việc rút toàn bộ quân đội nước ngoài ra khỏi Việt Nam, Lào và Campuchia trong thời hạn do các bên tham chiến thỏa thuận.

Sẽ bàn về việc để quân Pháp đồn trú ở một số điểm hạn chế trước khi rút.

3. Tổng tuyên cử tự do ở Việt Nam, Lào, Campuchia để lập ra Chính phủ duy nhất ở mỗi nước. Triệu tập hội nghị hiệp thương chính trị ở mỗi nước, để tổ chức tổng tuyên cử. Những hội nghị hiệp thương chính trị ấy sẽ thỏa thuận về những biện pháp bảo đảm tự do hoạt động cho các đảng phái yêu nước và các tổ chức xã hội.

4. Việt Nam tuyên bố sẽ xem xét việc gia nhập Liên hiệp Pháp trên cơ sở tự nguyện cũng như sẽ xem xét những điều kiện của sự liên hiệp. Chính phủ kháng chiến Lào và Chính phủ kháng chiến Campuchia cũng sẽ ra những tuyên bố tương tự.

5. Việt Nam cũng như Lào và Campuchia thừa nhận Pháp có những quyền lợi kinh tế và văn hoá ở ba nước Đông Dương, quan hệ kinh tế, văn hoá giữa ba nước Đông Dương và Pháp sẽ được thiết lập trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.

6. Các bên tham chiến cam kết không trả



Hội nghị Gionevo

Ảnh: TL

thù những người hợp tác với đối phương trong chiến tranh.

7. Trao đổi tù binh.

8. Thực hiện ngừng bắn ở cả ba nước Đông Dương trước khi những điều khoản từ 1 đến 7 có hiệu lực.

Ở phiên họp cuối cùng của hội nghị Gionevo, trong khi các đoàn đại biểu đọc diễn văn bế mạc, cam kết hiệp định đã ký thì Mỹ chỉ thừa nhận có 12 điều trong bản tuyên bố cuối cùng, không chấp nhận điều 13 là điều nói về các nước tham gia hội nghị sẽ trao đổi ý kiến sau khi Hiệp định bị vi phạm. Đồng thời, Mỹ xúi giục bọn tù binh Bảo Đại không chịu trách nhiệm về việc thi hành Hiệp định... Tuy nhiên, thắng lợi và kết quả chung của hội nghị Gionevo đã đạt được những kết quả thỏa thuận cơ bản:

Điều 1 của Hiệp định đình chiến ở Việt

Nam: “Một giới tuyến quân sự tạm thời sẽ được quy định rõ, để lực lượng của hai bên, sau khi rút lui, sẽ tập hợp ở bên này và bên kia giới tuyến ấy...”.

Điều 6 của bản tuyên ngôn: “Giới tuyến quân sự chỉ có tính chất tạm thời, hoàn toàn không thể coi là một ranh giới về chính trị hay về lãnh thổ. Hội nghị tin tưởng rằng việc thi hành những điều khoản định trong Bản tuyên bố này và trong Hiệp định đình chỉ chiến sự tạo ra cơ sở cần thiết để giải quyết vấn đề chính trị ở Việt Nam trong một thời gian ngắn”.

Điều 7 của bản tuyên bố cuối cùng: “Hội nghị tuyên bố rằng đối với Việt Nam, việc giải quyết vấn đề chính trị, thực hiện trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc độc lập thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ sẽ phải làm cho nhân dân Việt Nam được hưởng những quyền tự do căn bản, bảo đảm với những tổ chức dân chủ thành lập

sau tổng tuyên cử tự do và bỏ phiếu kín. Cuộc tổng tuyên cử sẽ tổ chức vào tháng 7/1956 dưới sự kiểm soát của Ủy ban Quốc tế gồm đại biểu những nước có chân trong Ban giám sát và kiểm soát Quốc tế”.

Liên quan đến chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng Sa và Trường Sa, tại Điều 1 và Phụ lục của Điều này tại Hiệp định đình chiến giữa Việt Nam với Pháp nêu: phân khu vực tập kết giữa miền Nam và miền Bắc, lấy vĩ tuyến 17 và sông Bến Hải làm ranh giới. Từ vĩ tuyến 17 kéo ngang ra biển là giới tuyến tạm thời trên biển. Căn cứ vào đó, Trường Sa, Hoàng Sa thuộc phía Nam vĩ tuyến 17, thuộc quyền quản lý của chính quyền Quốc gia Việt Nam (sau này do Việt Nam Cộng hòa quản lý).

Trung Quốc là một thành viên tham gia ký kết Hiệp định Giơnevơ 1954 và là một bên cực kỳ hăng hái, tích cực, chủ động đóng góp vào Hiệp định Giơnevơ 1954 thì rõ ràng Trung Quốc cam kết công nhận các quyền dân tộc của Lào, Việt Nam, Campuchia và đảm bảo thi hành nội dung Hiệp định, trong đó có Hiệp định đình chiến giữa Việt Nam với Pháp (cũng là một phần của Hiệp định Giơnevơ 1954). Như vậy, Trung Quốc phải thừa nhận nội dung của Hiệp định này và việc phân vùng giữa miền Bắc và miền Nam, việc Hoàng Sa và Trường Sa lúc đó thuộc quyền quản lý của chính quyền Quốc gia Việt Nam.

Với việc ký Hiệp định Giơnevơ 1954 "ngoại giao ta đã thắng to" như trong lời kêu gọi ngày 22/7/1954 của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Từ nay, chúng ta phải ra sức đấu tranh để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc”.

So với Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 khi Pháp chỉ công nhận nước ta là một quốc gia tự do thì đến Hiệp định Giơnevơ 1954, Chính phủ Pháp đã phải thừa nhận nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta. Đây là cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh nhằm

thống nhất đất nước của nhân dân ta sau Hiệp định.

Đi đôi với trận đại thắng Điện Biên Phủ, Hội nghị Giơnevơ đã nêu rất cao vai trò của nước ta trên trường quốc tế. Hai sự kiện này đã tạo thành một điểm chính của hoạt động quốc tế lúc bấy giờ và sự anh dũng trong chiến đấu và sự mềm mỏng linh hoạt trong ngoại giao của Việt Nam đã được thế giới hâm mộ. Tổng kết Hội nghị Giơnevơ, Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói: “Mĩ, Anh, Pháp đều đi đến nhất trí về chia cắt Việt Nam. Liên Xô, Trung Quốc tán thành giải pháp ấy và ép ta. Vấn đề này đối với tôi không còn nghi ngờ gì nữa. Ta không độc lập, tự chủ, ta cả tin bạn”.

Trước những cơ hội và thách thức của tình hình hiện nay là Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trong vùng thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, cho thấy Trung Quốc đã vi phạm Hiệp định Giơnevơ 1954 xâm phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam, vi phạm luật pháp quốc tế, khiến cho tình hình biển Đông căng thẳng, hòa bình và an ninh bị đe dọa.

Trong những ngày này, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kỷ niệm 60 năm Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương đã được ký kết, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ba nước Đông Dương của thực dân Pháp. Với niềm tự hào sâu sắc và với những nhận thức mới sau 60 nhìn lại, chúng ta càng cần phải thấm nhuần và vận dụng thật nhuần nhuyễn những bài học của các giai đoạn trước đây, phát huy hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh “đi bất biến, ứng vạn biến”, đấu tranh bằng biện pháp hoà bình trên thực địa, bằng chính trị, ngoại giao, bằng thông tin và tuyên truyền để yêu cầu Trung Quốc tuân thủ luật pháp quốc tế, trong vấn đề tranh chấp lãnh thổ hiện nay ■